

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM ĐOI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/DS-ST

Ngày 07 - 6 - 2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng hội”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Đoi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Đoi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2022, về việc tranh chấp “Hợp đồng hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1959; cư trú tại ấp TP, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1987; cư trú tại ấp ĐG, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1956; cư trú tại ấp ĐG, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn ông Nguyễn Văn A trình bày:* Ông Nguyễn Văn A có tham gia hội do anh Nguyễn Quốc K và ông Nguyễn Văn H làm chủ, cụ thể như sau:

- Dây hội 300.000 đồng mở ngày 15/5/2018, mỗi tháng khai hai lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng, tổng có 65 chung, ông tham gia 2 chung, đóng hội đến khi mãn hội vào tháng 01/2022, mỗi chung hốt được số tiền 18.900.000 đồng, hai chung số tiền 37.800.000 đồng. Sau khi hốt hội anh K và ông H không giao hội cho ông.

- Dây hội 2.000.000 đồng, mở ngày 15/7/2018 mỗi tháng khai một lần, tổng có 44 chung, ông tham gia một chung, đóng hội được 29 kỳ đến kỳ bỏ hội 30 (vào tháng 01/2022) ông bỏ hội 1.800.000 đồng và hốt hội, sau khi trừ hoa hồng còn lại số tiền 59.600.000 đồng và hai bên thỏa thuận trừ 14 lần đóng hội chết đến mãn số tiền 28.000.000 đồng còn lại 31.600.000 đồng. Dây hội này sau khi ông hốt hội thì anh K và ông H tuyên bố đình hội, không giao hội cho ông. Nay ông A yêu cầu anh K và ông

H cùng có trách nhiệm trả cho ông tổng số tiền là 69.400.000 đồng.

* *Bị đơn anh Nguyễn Quốc K trình bày:* Anh K và ông H là cha con sống chung nhà, hội doanh K làm chủ, do một số hội viên trong các dây hội không đóng hội chết cho Ah nên anh không có khả năng lấp hội, anh K đồng ý trả cho ông A tổng số tiền 69.400.000 đồng.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H trình bày:* Ông xác định không làm chủ hội. Khi hội của anh K con ông làm chủ bị đình hội thì các hội viên yêu cầu ông ký lãnh hội, ông không làm chủ hội nên không đồng ý theo yêu cầu của ông A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về nội dung:* Ông Nguyễn Văn A khởi kiện anh Nguyễn Quốc K và ông Nguyễn Văn H về việc ông có tham gia hội do Ah K và ông H làm chủ, ông đã hốt hội nhưng anh K và ông H không giao hội cho ông. Quá trình giải quyết vụ án anh K xác định có làm chủ hội và đồng ý trả nợ cho ông A, còn ông H xác định không làm chủ hội nên không đồng ý theo yêu cầu K kiện của ông A. Xét thấy, sự việc ông A có tham gia hội do anh K và ông H làm chủ đầu thảo được thể hiện tại các danh sách hội đề ngày 15/5/2018 và 15/7/2018 và được một số hội viên trong các dAh sách hội này xác định có sự việc ông A tham gia hội của anh K và ông H làm chủ. Mặt khác, anh K và ông H là cha con sống chung trong gia đình, anh K làm chủ hội để nhằm mục đích để tạo thu nhập chung trong gia đình, do đó phải cùng có trách nhiệm trả nợ cho ông A là phù hợp. anh K và ông H là chủ hội sau khi hội viên lĩnh hội (hốt hội) nhưng không thực hiện nghĩa vụ của chủ hội giao hội cho thành viên được lĩnh hội là vi phạm nghĩa vụ của chủ hội quy định tại khoản 2,3 Điều 15, Điều 22 và Điều 29 của nghị định 144/2006/NĐ – CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hội, biểu, phường nên buộc Ah K và ông H phải có trách nhiệm giao các phần hội đã gom cho ông A số tiền 69.400.000 đồng là phù hợp.

[2] *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 147, khoản 2 Điều 92 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật Dân sự; Nghị định số 144/2006/NĐ – CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hội, biểu, phường; Nghị định số 19/2019/NĐ – CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hội, biểu, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn A. Buộc anh Nguyễn Quốc K và ông Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn A số tiền hội là 69.400.000 đồng (sáu mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn A có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Nguyễn Quốc K và ông Nguyễn

Văn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn A là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Anh Nguyễn Quốc K và ông Nguyễn Văn H phải liên đới chịu 3.470.000 đồng (ba triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

